

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-ST

Ngày 17- 8 - 2017

V/v xin ly hôn,  
tranh chấp nuôi con chung.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA PA-TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Diễm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn.

2. Ông Vũ Minh Huấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Giàng Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai** tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/ 8 /2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Sa Pa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2017/TLST-HNGĐ, ngày 10/ 4 /2017 về việc “ Xin ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18/7/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08 / 8/2017, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Má Thị D, Sinh năm 1988

Nơi ĐKKH: Thôn S, xã SP, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn CC, xã SSH, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Bùi Thị N - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

*2. Bị đơn:* Anh Giàng A C (Tên gọi khác: Giàng A C1); Sinh năm 1986.

Nơi ĐKKH và nơi ở: Thôn S, xã SP, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 27/3/2017, chị Má Thị D trình bày: Chị và anh Giàng A C tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 25/10/2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SP, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống vui vẻ, hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân do vợ chồng chị sống cùng gia đình chồng nên giữa vợ chồng chị với gia đình chồng nảy sinh bất đồng về kinh tế và việc nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị đã về ở với bố mẹ đẻ từ đầu năm 2016, vợ chồng không có quan hệ gì về kinh tế và tình cảm. Nay Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Giàng A C.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Giàng A S, sinh ngày 02/8/2008 và cháu Giàng A M, sinh ngày 27/12/2010, hiện các cháu đang ở cùng anh C. Khi ly hôn Chị đề nghị Tòa án giải quyết để anh C được nuôi dưỡng cả hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Tuy nhiên tại Biên bản hoà giải ngày 18/7/2017 và tại phiên tòa Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Giàng A M, còn cháu Giàng A S chị đồng ý để anh C nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn là anh Giàng A C vắng mặt. Tại bản tự khai ngày 15/ 5/ 2017 cùng như trong các phiên hòa giải, anh Giàng A C đều trình bày: Anh xác nhận những điều chị D trình bày về thời gian vợ chồng đăng ký kết hôn, về con chung, tài sản chung, nợ chung của vợ chồng là hoàn toàn đúng. Anh C cho rằng anh hoàn toàn không biết giữa bố mẹ anh và vợ anh có mâu thuẫn, riêng vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì. Song vì chị D đã bỏ về ở với bố mẹ đẻ hơn một năm nay, không quan tâm đến chồng, con nên anh đồng ý ly hôn. Tuy nhiên anh chỉ đồng ý ly hôn khi Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả hai con chung và chị D phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con một lần cho anh với số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) để anh nuôi các cháu trưởng thành. Anh không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

Ngày 02/ 6 /2017 và ngày 18/ 7/ 2017, Tòa án đã tiến hành hòa giải, nhưng không thành, bản thân anh C đều không ký các biên bản hòa giải.

Ngày 08/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Sa Pa đã mở phiên tòa xét xử vụ án, tuy nhiên do anh C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa chị Má Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa anh Giàng A C vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 53, 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Tuyên xử cho chị Má Thị D được ly hôn anh Giàng A C.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Giàng A M cho chị D được nuôi dưỡng, giao cháu Giàng A S cho anh Giàng A C được nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng qui định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 53, khoản 1, Điều 56, Điều 81, 82, và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Má Thị D: Xử cho chị Má Thị D được ly hôn anh Giàng A C.

Về con chung: Giao cho chị D được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giàng A M, sinh ngày 27/12/2010 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Giao cho anh C được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giàng A S, sinh ngày 02/ 8/2008 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự theo qui định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị đơn là anh Giàng A C mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung và xét xử vắng mặt bị đơn..

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ xác định: Chị Má Thị D và anh Giàng A C tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2007, nhưng đến năm 2010 mới tổ chức đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SP, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Đầu năm 2016, chị D đã về sống cùng bố mẹ đẻ tại Thôn CC, xã SSH, huyện Sa Pa. Từ đó đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân nhau, không có quan hệ gì về kinh tế và tình cảm. Vì vậy xét thấy tình trạng hôn nhân của các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần phải xử cho chị Má Thị D được ly hôn anh Giàng A C là phù hợp với pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng họ có hai con chung là cháu Giàng A S, sinh ngày 02/8/2008, cháu Giàng A M, sinh ngày 27/12/2010, hiện nay các cháu đang do anh C nuôi dưỡng. Anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng cả hai con chung và chị D phải cấp dưỡng nuôi con một lần cho anh với số tiền 200.000.000 đồng để anh nuôi các cháu đến tuổi trưởng thành. Hội đồng xét xử nhận thấy: Anh C hiện đang sống chung cùng bố mẹ đẻ tại thôn S, xã SP. Bản thân anh C hiện tại đang làm việc tại cửa hàng đại lý bánh kẹo, hàng hóa tiêu

dùng của chị Vũ Thị T thuộc tổ 3b, thị trấn S, huyện Sa Pa, thu nhập bình quân 4.500.000đồng/tháng. Chị D làm nghề sản xuất nông nghiệp, thu nhập bình quân từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng/tháng. Vì vậy anh C yêu cầu chị D cấp dưỡng một lần với số tiền 200.000.000 đồng vượt quá điều kiện kinh tế và khả năng thu nhập của chị D nên không chấp nhận yêu cầu của anh C, mà cần xử giao cho anh C, chị D mỗi người được nuôi dưỡng một người con chung, cụ thể: Giao cháu Giàng A M, sinh ngày 27/12/2010 cho chị D nuôi dưỡng, giao cháu Giàng A S, sinh ngày 02/8/2008 cho anh C nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện kinh tế của mỗi người mà vẫn đảm bảo được sự phát triển về thể chất cũng như tinh thần của các cháu, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của cháu Giàng A S. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Do các bên đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Về án phí: Chị Má Thị D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1, Điều 56, Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật án phí, lệ phí Tòa án; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Xử vắng mặt anh Giàng A C (Tên gọi khác : Giàng A C1).
2. Xử cho chị Má Thị D được ly hôn anh Giàng A C.
3. Về con chung: Giao cháu Giàng A M, sinh ngày ngày 27/12/2010 cho chị Má Thị D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi. Giao cháu Giàng A S, sinh ngày 02/8/2008 cho anh Giàng A C tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Sở đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về án phí: Buộc chị Má Thị D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Pa theo biên lai số 0000650 ngày 05/4/2017.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh, huyện;
- CC THADS huyện;
- Người BV quyền & lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn;
- Các đương sự;
- UBND xã SP, huyện Sa Pa;
- Lưu HSVA; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Hồng Diện**